

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 476/2024/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Thóng Mỹ N, sinh năm 1997;
Địa chỉ: Số nhà C, tổ A, ấp T, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai.
- Bị đơn: Ông Lưu Văn P, sinh năm 1998;
Địa chỉ: Số nhà A, tổ F, ấp A, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ các Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí Tòa án; Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày .. tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành trên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Thóng Mỹ N và ông Lưu Văn P.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Thóng Mỹ N và ông Lưu Văn P thuận tình ly hôn.
- Về quyền và nghĩa vụ của các đương sự đối với con chưa thành niên:

Nguyên đơn là người trực tiếp nuôi dưỡng các con: Lưu Khả A, sinh ngày 07/3/2019; Lưu Đình Đ, sinh ngày 03/7/2020; Lưu Bảo C, sinh ngày 01/01/2022; Lưu Bảo Q, sinh ngày 01/01/2022 (nguyên đơn không yêu cầu bị đơn phải cấp dưỡng nuôi con).

Sau khi ly hôn, các đương sự vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chưa thành niên và được thực hiện các quyền, nghĩa vụ khác của cha mẹ đối với con theo quy định của pháp luật.

- Về quan hệ tài sản: Các đương sự không khởi kiện Tòa án không thụ lý giải quyết.

- Về án phí:

Nguyên đơn đồng ý chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình về ly hôn là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ

vào tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012553 ngày 21/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

Nguyên đơn được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Cẩm Mỹ;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Mỹ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, lưu trữ cơ quan.

THẨM PHÁN

Võ Kim Đính